

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày: 28-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

Bà Phạm Trần Trúc Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với:

* Bị cáo **Trương Thị Diễm M**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 26/01/1991 tại Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Số CCCD: 049191016956; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi đăng ký thường trú: Tổ E, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Con ông Trương Đình P và bà Lê Thị Thúy H

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội đánh bạc theo Bản án số 97/2023/HSST ngày 10/3/2023.

Bị cáo chấp hành án từ ngày 28/4/2023 trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Bà Đặng Thị Hồng L; sinh năm 1994; địa chỉ: Số E đường P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị T; sinh năm 1968; địa chỉ: Số E đường P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

2. Ông Lê Võ Trường G; sinh năm 1988; địa chỉ: D ấp D, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt*

3. Ông Nguyễn Minh T1; sinh năm 1979; địa chỉ: A khu phố C, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên mặc dù không có khả năng, cũng không quen biết ai có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động, nhưng vào tháng 6/2022, Trương Thị Diễm M vẫn sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “Marther Trương” đăng các tin bài nhận làm thủ tục đi xuất khẩu lao động tại Canada với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chị Đặng Thị Hồng L thông qua tin bài mà M đăng trên Facebook đã chủ động liên hệ với M qua tài khoản Facebook “Marthe Trương” để hỏi về việc làm thủ tục xuất khẩu lao động tại Canada. M đã tư vấn và hứa hẹn làm thủ tục cho L được đi xuất khẩu lao động với giá 350.000.000 đồng. Để L tin tưởng, M tự nhận mình là Giám đốc công ty TNHH T3 có địa chỉ trụ sở công ty tại C đường C, phường A, quận C, thành phố Hồ Chí Minh (thực tế tại địa chỉ trên không có công ty nào như vậy). M tự soạn hợp đồng tư vấn, gửi các thông tin về nội dung công việc tại Canada, mức thu nhập rồi chụp hình hợp đồng gửi qua Facebook cho L xem. Đồng thời, M cũng yêu cầu L cung cấp và chụp hình gửi các thông tin về hộ chiếu, hộ khẩu, căn cước công dân,... của L cho M để làm thủ tục. M hẹn với L chậm nhất đến tháng 10/2022 sẽ hoàn tất thủ tục và L được đi xuất khẩu lao động sang Canada. Do tin tưởng, từ ngày 17/6/2022 đến ngày 26/8/2022, L đã nhiều lần đưa cho M với tổng số tiền 175.000.000 đồng để lo thủ tục, cụ thể:

- Ngày 17/6/2022, L đến ngân hàng V chuyển đến tài khoản số 0531002542598 của Trương Thị Diễm M mở tại ngân hàng trên số tiền 57.500.000 đồng.

- Ngày 31/7/2022, bà Trần Thị T (là mẹ ruột của L đã đưa tiền mặt cho M số tiền 42.500.000 đồng tại nhà của bà T và chị L ở địa chỉ E P, quận L, thành phố Đà Nẵng. Lúc đưa tiền thì L có quay lại clip để ghi nhận việc này.

- Ngày 26/8/2023, L đến ngân hàng V chuyển vào tài khoản ngân hàng số 0531002542598 của Trương Thị Diễm M số tiền 75.000.000 đồng.

Sau khi nhận được số tiền trên đây, M tiêu xài cá nhân hết. Đến hẹn như đã hứa, chị L nhiều lần hỏi thúc và đòi lại tiền, M hứa hẹn sẽ trả lại số tiền trên cho chị

L. Tuy nhiên, M không hoàn trả tiền như đã hứa mà trốn tránh không gặp mặt, không nghe điện thoại và không trả lại tiền cho chị L nên chị L gửi đơn tố cáo đến cơ quan công an.

* Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố Trương Thị Diễm M về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Trương Thị Diễm M từ 04 đến 05 năm tù; về xử lý vật chứng: đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 thu giữ của bị cáo; về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu bồi thường của chị Đặng Thị Hồng L.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Thị Diễm M đã khai nhận hành vi phạm tội, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Mặc dù không có khả năng, cũng không quen biết ai có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động, nhưng Trương Thị Diễm M vẫn gian dối sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “Marther Trương” đăng các tin bài nhận làm thủ tục đi xuất

khẩu lao động tại Canada nhằm chiếm đoạt tài sản. Vào tháng 6/2022, Trương Thị Diễm M hứa hẹn sẽ đưa chị Đặng Thị Hồng L đi xuất khẩu lao động sang Canada rồi chiếm đoạt của chị L tổng số tiền 175.000.000 đồng.

Do vậy, hành vi của Trương Thị Diễm M đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trương Thị Diễm M mặc dù đang trong độ tuổi lao động và nhận thức rất rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải bỏ sức lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng đã Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử về tội đánh bạc và hiện đang chấp hành án nên cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 là phương tiện Trương Thị Diễm M đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân quỹ Nhà nước.

[5] Về dân sự: Gia đình của Trương Thị Diễm M đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho chị Đặng Thị Hồng L, chị L tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 155.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự cần chấp nhận.

[6] Xét nội dung đề nghị tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu về điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng cơ bản phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[7] Về những nội dung khác:

Đối với nội dung Trương Thị Diễm M khai nhận về việc làm giả Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu trên, không có cơ sở để tiến hành trưng cầu giám định nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Minh T1. Sau khi nhận tiền do chị Đặng Thị Hồng L chuyển khoản thì M có chuyển khoản cho Nguyễn Minh T1 để nhờ T1 đưa lại tiền mặt cho M tiêu xài. T1 không biết gì về hành vi phạm tội của M. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với Phạm Thị Thanh T2, Trần Thị Hồng H1: M khai nhận, sau khi nhận tiền chuyển khoản từ L, M chuyển đến cho các cá nhân này để nhờ rút tiền mặt. Ngày 25/9/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành ủy thác điều tra cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền lấy lời khai các cá nhân này để làm rõ, nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị Diễm M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Trương Thị Diễm M 04 (Bốn) năm tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án số 97/2023/HSST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 06 (Sáu) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/04/2023.

3. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Trương Thị Diễm M bồi thường cho chị Đặng Thị Hồng L số tiền 155.000.000đ (Một trăm, năm mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 thu giữ của Trương Thị Diễm M

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/01/2024).

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Trương Thị Diễm M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được hoặc từ ngày niêm yết (trích sao) bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người liên quan
- VKSND quận Liên Chiểu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Liên Chiểu;
- Cơ quan THAHS CA quận Liên Chiểu;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG THỊ THÁI